

2020/4/21

召開股東大會公佈

| 證券 編碼 | 證券 名稱 | 單位 | 匯交所 | 最後登記日 | 除權日 | 目的 | 會議時間 | 會議地點 |
|------------|----------|------------|-----|-----------|-----------|----------------|-----------------|--|
| VNP | 普通股 | 10,000 越南盾 | HNX | 2020/5/15 | 2020/5/14 | 召開2020年的股東年度大會 | 2020/6/8 | Hà Nội Công ty, Block A, tầng trệt, số nhà Woscco, số 10 Phố Quang, phường 2, quận Tân Bình, TP.HCM. |
| SFT | 普通股 | 10,000 越南盾 | HNX | 2020/5/6 | 2020/5/5 | 召開2020年的股東年度大會 | 2020/6/15 | Tại Khách sạn Melia, số 41B Lý Thường Kiệt, Hà Nội |
| QNC | 普通股 | 10,000 越南盾 | HNX | 2020/5/11 | 2020/5/8 | 召開2020年的股東年度大會 | 2020/5/31 | 再通知 |
| BTW | 普通股 | 10,000 越南盾 | HNX | 2020/5/11 | 2020/5/8 | 召開2020年的股東年度大會 | 2020/5/28 | 預計在Khách sạn Thắng Lợi (VICTORY) - Số 14 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3, TP.HCM. |
| FXI | 普通股 | 10,000 越南盾 | HSX | 2020/5/12 | 2020/5/11 | 召開2020年的股東年度大會 | 2020/5/29 | 再通知 |
| DCM | 普通股 | 10,000 越南盾 | HSX | 2020/5/12 | 2020/5/11 | 召開2020年的股東年度大會 | 預計 2020/6/25 | 再通知 |
| CTI | 普通股 | 10,000 越南盾 | HSX | 2020/5/11 | 2020/5/8 | 召開2020年的股東年度大會 | 再通知 | 再通知 |